

BÀI TẬP TUẦN 6

Nhắc lại

Đã nắm được API `get_list_post`, `check_new_items` và màn hình trang chủ

Làm việc với các API còn lại của màn trang chủ

Danh sách API

Danh sách 41 API cần được phát triển:

Login, logout, signup, get_verify_code, check_verify_code,
change_info_after_signup, get_list_posts, get_post, add_post, edit_post,
delete_post, get_comment, set_comment, report_post, like, search,
get_saved_search, del_saved_search, get_user_friends, get_user_info,
set_user_info, get_list_videos, get_list_blocks, set_block, set_accept_friend,
get_requested_friends, set_request_friend, get_push_settings, set_push_settings,
change_password, check_new_version, set_devtoken, get_conversation,
delete_message, get_list_conversation, delete_conversation,
get_list_suggested_friends, check_new_item, get_notification, set_read_message,
set_read_notification,

Mục lục

1. API tìm kiếm
2. API danh sách tìm kiếm
3. API xóa tìm kiếm gần đây
4. Giao diện tìm kiếm

Mục lục

1. API tìm kiếm
2. API danh sách tìm kiếm
3. API xóa tìm kiếm gần đây
4. Giao diện tìm kiếm

Search

NO	Tên parameter	Type	NN	Mô tả
1	token	string	0	
2	keyword	string	0	
9	user_id	string	0	id người dùng
9	index	integer	0	
10	count	integer	0	

NO	Tên parameter	Type	NN	Mô tả
1	code	string	0	(tham khảo phần response common)
2	message	string	0	
3	data	array	0	
	id	string	0	
	image	string	X	url hình ảnh
	video	string	X	Nếu có video sẽ trả về video, nếu không sẽ trả về trường image trên
	thumb	string	X	
	url	string	X	
	like	string	0	số like của bài viết
	comment	string	0	số comment của bài viết
	is_liked	string	0	kiểm tra User đã like hay chưa
	author	string	0	
	id	string	0	
	username	string	0	
	avatar	string	0	
	described	string	0	

Mô tả search

API thực hiện việc tìm kiếm bài viết theo yêu cầu của người dùng

Request dạng POST

Tham số: **token**, **user_id** (của người chủ tài khoản), từ khóa, index và count

Kết quả đầu ra: Nếu thành công thì mã thông báo thành công được trả về, các bài viết được tìm thấy sẽ hiện ra. Nếu không thành công thì sẽ có các thông báo lỗi tương ứng

Có thể người dùng viết từ khóa tùy ý nhưng ứng dụng phải tạo ra **xâu chuẩn** từ keyword

Các test case cho search

1. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập, các tham số khác phù hợp

Kết quả mong đợi: 1000 | OK (Thông báo thành công), gửi cho ứng dụng các thông tin cần thiết.

2. Người dùng gửi sai mã phiên đăng nhập (mã bị trống hoặc quá ngắn hoặc mã phiên đăng nhập cũ).

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ phải đẩy người dùng sang trang đăng nhập.
Xem lại test case 3 của change_info_after_signup

Các test case cho search (2)

3. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập, các tham số khác phù hợp nhưng không có kết quả nào được trả về.

Kết quả mong đợi: Hiển thị không tìm thấy kết quả nào. Có lẽ SV phải tự thiết kế giao diện cho trường hợp này vì thường Facebook sẽ luôn cố tạo ra kết quả trả về

4. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập, và các tham số khác. Nhưng người dùng đã bị khóa tài khoản (do hệ thống khóa đi).

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ phải đẩy người dùng sang trang đăng nhập. Xem lại test case 3 của `change_info_after_signup`

Các test case cho search (3)

5. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập, nhưng sai user_id của người dùng.

Kết quả mong đợi: mã lỗi trả về báo giá trị tham số trả về bị sai. Nhưng tất nhiên ứng dụng sẽ phải có thông báo khác đi

6. Người dùng truyền đúng các tham số nhưng không có keyword

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ cố gắng chặn từ trước khi gửi lên server. Nhưng nếu lỡ gửi yêu cầu lên server thì server sẽ báo lỗi về tham số. Ứng dụng có thể không cần hiện lên thông báo gì với lỗi này.

Các test case cho search (4)

7. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập, và các tham số khác phù hợp. Nhưng dữ liệu trả về có trường author bị lỗi về id.

Kết quả mong đợi: ứng dụng không hiển thị bài viết có thông tin tác giả bị lỗi về id. Các trường khác của author bị lỗi thì vẫn có thể nhận giá trị mặc định để hiển thị bài viết

8. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập, và các tham số khác. Nhưng dữ liệu trả về có trường described và trường đa phương tiện (image hoặc video) bị lỗi (hoặc bài viết chỉ có trường described nhưng trường này bị lỗi)

Kết quả mong đợi: không hiển thị bài viết bị lỗi như trên

Các test case cho search (5)

9. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số khác. Nhưng dữ liệu trả về có một trong hai trường described và trường đa phương tiện (image hoặc video) bị lỗi.

Kết quả mong đợi: ứng dụng vẫn hiển thị bài viết cho các trường thông tin không bị lỗi. Các trường bị lỗi thì vẫn có thể nhận giá trị mặc định để hiển thị bài viết

10. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập, và các tham số khác. Có bài viết cần phải che đi hình ảnh/video không thích hợp nhưng ứng dụng bị lỗi trong việc hiển thị màn che

Kết quả mong đợi: phải bắt được sự kiện lỗi hiển thị màn che để cuối cùng là xóa đi bài viết trong danh sách.

Các test case cho search (6)

11. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số. Nhưng đang kết nối thì mạng Internet bị ngắt

Kết quả mong đợi: ứng dụng cần hiện thông báo “Không thể kết nối Internet” càng sớm càng tốt

12. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số

Kết quả mong đợi: ứng dụng chỉ cần hiển thị 20 lịch sử tìm kiếm trong mỗi lần yêu cầu, các lịch sử tìm kiếm phân biệt nhau qua xâu tìm kiếm (đã chuẩn hóa). Nếu một xâu được tìm kiếm nhiều lần thì ứng dụng hiển thị lần gần đây nhất.

Các test case cho search (7)

13. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số. Nhưng đang nhìn danh sách kết quả tìm kiếm thì có những bài viết mới xuất hiện khớp với kết quả tìm kiếm. Nếu người dùng yêu cầu tìm kiếm các bài đăng sau danh sách (index lớn hơn) thì server có báo về những bài mới không?

Kết quả mong đợi: Để đơn giản, không cần thiết phải báo về những bài mới như vậy

14. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập, và các tham số khác nhưng tham số index hoặc count bị lỗi (không có hoặc không đúng định dạng).

Kết quả mong đợi: mã lỗi sai giá trị dữ liệu của tham số. Ứng dụng không nhận được thêm danh sách nào cả.

Các test case cho search (8)

13. Việc tìm kiếm phải cố gắng trải rộng các kết quả tìm thấy không nên dùng từ khóa LIKE. Chẳng hạn từ khóa “Sửa chữa nhà”

- + Ưu tiên đứng đầu danh sách là các kết quả có chứa đủ các từ và đúng thứ tự
- + Tiếp theo là các kết quả đủ từ nhưng không đúng thứ tự
- + Tiếp theo là các kết quả không đủ từ (chỉ trên 20% số từ khóa có mặt) mà vẫn đúng thứ tự
- + Tiếp theo là các kết quả với từ khóa không có dấu.
- + Như vậy vẫn có khả năng một từ khóa nào đó không có kết quả (không như Facebook)

CÂU HỎI 1: THEO EM CÒN CÓ CÁC TEST CASE NÀO NỮA?

Mục lục

1. API tìm kiếm
2. **API danh sách tìm kiếm**
3. API xóa tìm kiếm gần đây
4. Giao diện tìm kiếm

get_saved_search

Input

NO	Tên parameter	Type	NN	Mô tả
1	token	string	0	
2	index	integer	0	
3	count	integer	0	

Output

NO	Tên parameter	Type	NN	Mô tả
1	code	string	0	(tham khảo phần response common)
2	message	string	0	
3	data	array	0	
	id	string	X	
	keyword	string	X	
	created	string	X	

Mô tả get_saved_search

API thực hiện việc lấy danh sách các keyword tìm kiếm bài viết của người dùng

Request dạng POST

Tham số: **token**, index, count

Kết quả đầu ra: Nếu thành công thì mã thông báo thành công được trả về, các keyword được lưu sẽ hiện ra. Nếu không thành công thì sẽ có các thông báo lỗi tương ứng

Chú ý: mặc định người dùng thực hiện thao tác tìm kiếm nào thì hệ thống sẽ lưu keyword đó luôn trên server (trừ hashtag)

Các test case cho get_saved_search

1. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số khác

Kết quả mong đợi: 1000 | OK (Thông báo thành công), gửi cho ứng dụng các thông tin cần thiết.

2. Người dùng gửi sai mã phiên đăng nhập (mã bị trống hoặc quá ngắn hoặc mã phiên đăng nhập cũ) còn các tham số khác hợp lệ.

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ phải đẩy người dùng sang trang đăng nhập.
Xem lại test case 3 của change_info_after_signup

Các test case cho get_saved_search (2)

3. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số khác nhưng không có kết quả nào được trả về.

Kết quả mong đợi: Hiển thị không tìm thấy kết quả nào. Sẽ không xổ xuống danh sách các tìm kiếm gần đây

4. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số khác. Nhưng người dùng đã bị khóa tài khoản (do hệ thống khóa đi).

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ phải đẩy người dùng sang trang đăng nhập. Xem lại test case 3 của change_info_after_signup

Các test case cho get_saved_search (3)

5. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số khác, nhưng kết quả trả về có các keyword chưa là xâu chuẩn.

Kết quả mong đợi: ứng dụng phải chuẩn hóa các từ khóa trước khi hiện lên.

6. Người dùng truyền đúng các tham số nhưng các keyword trả về không theo đúng thứ tự

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ cố gắng sắp xếp lại các kết quả tìm kiếm theo đúng thứ tự.

Các test case cho get_saved_search (4)

7. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và các tham số khác, nhưng kết quả trả về có một lịch sử tìm kiếm có một trường thông tin không hợp lệ (sai id hoặc sai keyword hoặc sai thời gian tìm kiếm hoặc trùng id).

Kết quả mong đợi: ứng dụng phải ẩn đi những lịch sử tìm kiếm không có thông tin hợp lệ.

8. Người dùng truyền đúng các tham số nhưng các keyword trả về khiến lịch sử tìm kiếm nhiều hơn 20 và trong đó không có keyword nào trùng nhau

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ hiển thị tối đa 20 kết quả trong phần Popup gợi ý từ lịch sử tìm kiếm, nhưng trong Nhật ký hoạt động thì hiển thị tất cả những gì hợp lệ từ phía server trả về.

Các test case cho get_saved_search (5)

9. Người dùng truyền đúng các tham số nhưng các keyword trả về nhiều hơn 20 và trong đó có các keyword trùng nhau

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ hiển thị tối đa 20 kết quả trong phần Popup gợi ý từ lịch sử tìm kiếm. Với các keyword trùng nhau thì chỉ hiển thị lịch sử của tìm kiếm keyword mới nhất. Nhưng trong Nhật ký hoạt động thì hiển thị tất cả những gì hợp lệ từ phía server trả về.

10. Hệ thống cho phép người dùng có chức năng pull up to load more ở danh sách các Nhật ký hoạt động. Tất nhiên không cần pull down to refresh

Các test case cho get_saved_search (6)

CÂU HỎI 2: THEO EM CÒN CÓ CÁC TEST CASE NÀO NỮA?

Mục lục

1. API tìm kiếm
2. API danh sách tìm kiếm
3. **API xóa tìm kiếm gần đây**
4. Giao diện tìm kiếm

del_saved_search

Tên parameter	Type	NN	Mô tả
token	string	0	
search_id	string	X	id của search history, bắt buộc có 1 trong 2 tham số này và tham số sau
all	string	X	all: 1 xóa tất cả, 0: chỉ xóa một mình search_id

Tên parameter	Type	NN	Mô tả
code	string	0	(tham khảo phần response common)
message	string	0	

Mô tả del_saved_search

API thực hiện việc xóa đi một tìm kiếm trong lịch sử tìm kiếm bài viết của người dùng

Request dạng POST

Tham số: **token**, **search_id** của tìm kiếm và tùy chọn **all** (xóa tất cả)

Kết quả đầu ra: Nếu thành công thì mã thông báo thành công được trả về, lịch sử tìm kiếm sẽ bị xóa. Nếu không thành công thì sẽ có các thông báo lỗi tương ứng

Các test case cho del_saved_search

1. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập và tham số khác hợp lệ

Kết quả mong đợi: 1000 | OK (Thông báo thành công), gửi cho ứng dụng các thông tin cần thiết và xóa lịch sử tìm kiếm trong danh sách các tìm kiếm gần đây cũng như xóa các tìm kiếm cùng từ khóa trong Nhật ký hoạt động (**khác với Facebook**).

2. Người dùng gửi sai mã phiên đăng nhập (mã bị trống hoặc quá ngắn hoặc mã phiên đăng nhập cũ) còn các tham số khác hợp lệ.

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ phải đẩy người dùng sang trang đăng nhập. Xem lại test case 3 của change_info_after_signup

Các test case cho del_saved_search (2)

3. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập (không xóa tất) nhưng không có lịch sử tìm kiếm nào với search_id như vậy trong CSDL.

Kết quả mong đợi: Nhận được mã lỗi sai giá trị của dữ liệu tìm kiếm

4. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập. Nhưng người dùng đã bị khóa tài khoản (do hệ thống khóa đi).

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ phải đẩy người dùng sang trang đăng nhập.
Xem lại test case 3 của change_info_after_signup

Các test case cho del_saved_search (3)

5. Người dùng truyền đúng mã phiên đăng nhập (không xóa tất), nhưng search_id của tham số không hợp lệ (bị âm hoặc không phải số hoặc bị trống).

Kết quả mong đợi: ứng dụng phải kiểm tra sự hợp lệ của tham số trước khi truyền lên. Nếu lỗi truyền lên thì cần xử lý các thông báo lỗi trả về

6. Người dùng truyền đúng các tham số (không xóa tất) nhưng hệ thống không thể xóa được lịch sử tìm kiếm đó

Kết quả mong đợi: ứng dụng sẽ nhận được thông báo lỗi. Ứng dụng có thể không hiển thị cho người dùng bình thường.

Các test case cho del_saved_search (4)

7. Người dùng truyền đúng các tham số, nhưng trong lúc chờ kết quả của server trả về thì đã chuyển sang giao diện khác.

Kết quả mong đợi: ứng dụng phải kiểm tra giao diện hiện tại, nếu không đúng giao diện sẽ không có thao tác gì cả.

8. Người dùng truyền đúng tham số token, truyền tham số all=1 (không có tham số search_id) lên nhưng hệ thống không có lịch sử tìm kiếm nào cả

Kết quả mong đợi: ứng dụng nhận được mã lỗi về việc không có dữ liệu nào. Nhưng không hiện thông báo lỗi gì hiện lên cho người dùng thường

Các test case cho del_saved_search (5)

9. Người dùng truyền đúng các tham số, all = 1 và search_id là một giá trị hợp lệ (không âm, là số).

Kết quả mong đợi: hệ thống vẫn xóa hết và ứng dụng cập nhật lại giao diện của mình.

10. Người dùng truyền đúng tham số token, truyền tham số all = 0 và không có tham số search_id.

Kết quả mong đợi: ứng dụng nhận được mã lỗi về tham số không hợp lệ. Nhưng không hiện thông báo lỗi gì hiện lên cho người dùng thường

Các test case cho del_saved_search (6)

CÂU HỎI 3: THEO EM CÒN CÓ CÁC TEST CASE NÀO NỮA?

Mục lục

1. API tìm kiếm
2. API danh sách tìm kiếm
3. API xóa tìm kiếm gần đây
4. **Giao diện tìm kiếm**

Giao diện tìm kiếm



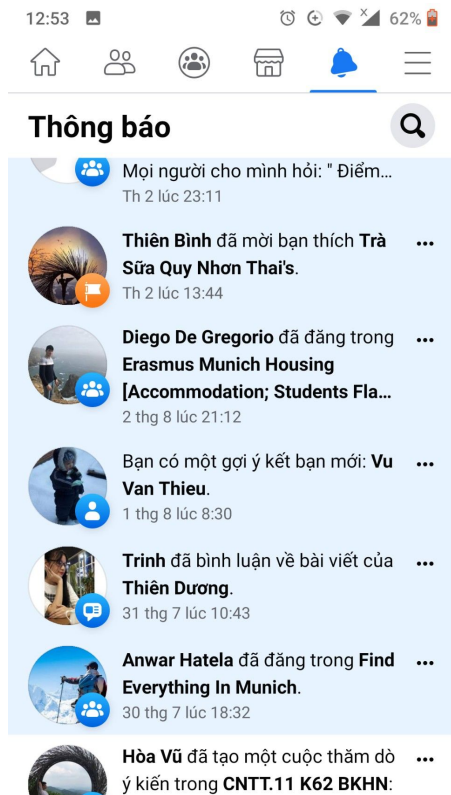
Chức năng tìm kiếm xuất hiện ở nhiều nơi trong ứng dụng Facebook

Có thể ở ngay màn trang chủ với tab bài viết.

Hoặc ở ngay trong các tab khác bên cạnh



Giao diện tìm kiếm (2)

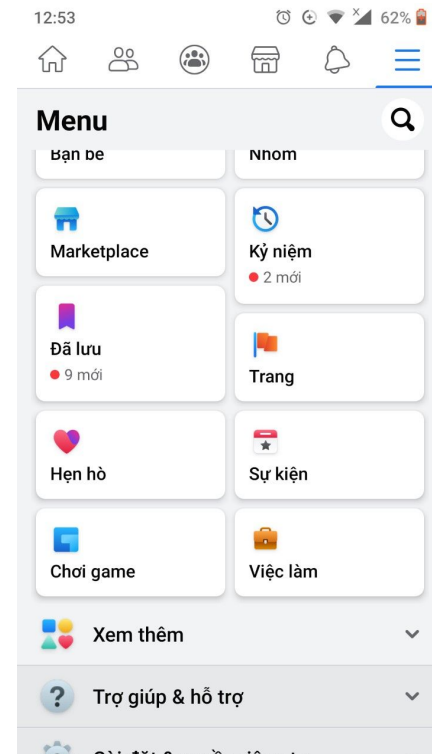


Chức năng tìm kiếm xuất hiện ở nhiều nơi trong ứng dụng Facebook

Có thể ở ngay màn trang chủ với tab bài viết.

Hoặc ở ngay trong các tab khác bên cạnh

Thậm chí ở cả tab cài đặt



Giao diện tìm kiếm (3)

16:57



🔍 Tìm kiếm



Linh Nguyễn (Linda)

"You only live once, but if you do it right, once is enough."

📩 Nhận tin



Từng học tại **Đại học Bách khoa Hà Nội - Hanoi University of Science a...**



Đã học tại **THPT Lương Đức Bàng**

Chức năng tìm kiếm còn xuất hiện ở các trang cá nhân

Một số trang cá nhân để ảnh nền gây khó nhìn cho ô tìm kiếm

Ứng dụng của nhóm SV KHÔNG bắt buộc phải khắc phục vấn đề này của Facebook

16:56



Kho Sách Hay

Sách tạp chí nhà phân phối

Luôn mở cửa



Thích

📩 Gửi tin nhắn



527 người thích nội dung này

Trang chủ

Bài viết

Đánh giá

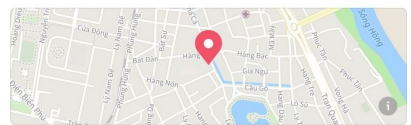
Ảnh

Nhóm

C

Giới thiệu

🔗 Gợi ý chỉnh sửa



📍 Linh Đàm - Hà Nội, Hà Nội
100000

XEM ĐƯỜNG ĐI

Giao diện tìm kiếm (4)

16:57



🔍 Tìm kiếm



Linh Nguyễn (Linda)

"You only live once, but if you do it right,
once is enough."

📬 Nhận tin



Từng học tại **Đại học Bách khoa Hà Nội - Hanoi University of Science a...**



Đã học tại **THPT Lương Đức Bàng**

Chức năng tìm kiếm còn xuất hiện ở các trang cá nhân

Một số trang cá nhân để ảnh nền gây khó nhìn cho ô tìm kiếm

Ứng dụng của nhóm SV KHÔNG bắt buộc phải khắc phục vấn đề này của Facebook

16:56



Kho Sách Hay

Sách tạp chí nhà phân
phối

Luôn mở cửa



Thích

📬 Gửi tin nhắn



527 người thích nội dung này

Trang chủ

Bài viết

Đánh giá

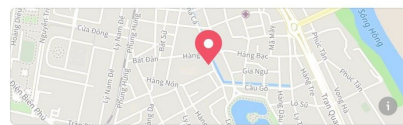
Ảnh

Nhóm

C

Giới thiệu

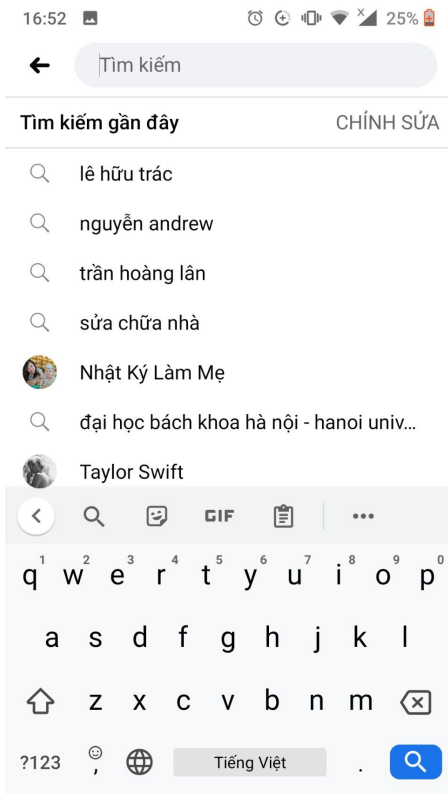
🔗 Gợi ý chỉnh sửa



📍 Linh Đàm - Hà Nội, Hà Nội
100000

XEM ĐƯỜNG ĐI

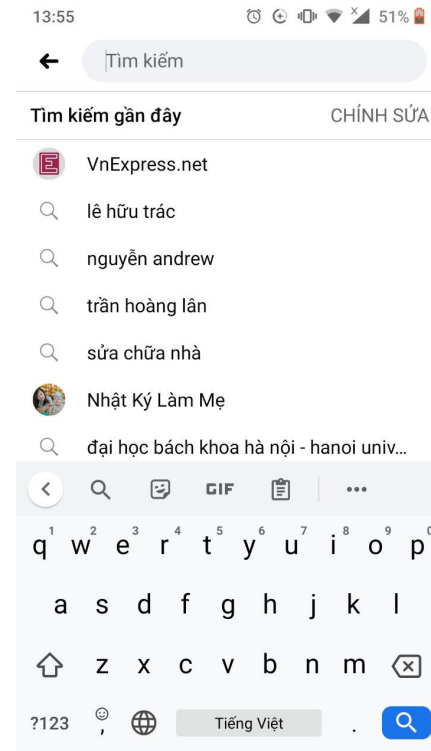
Giao diện tìm kiếm (5)



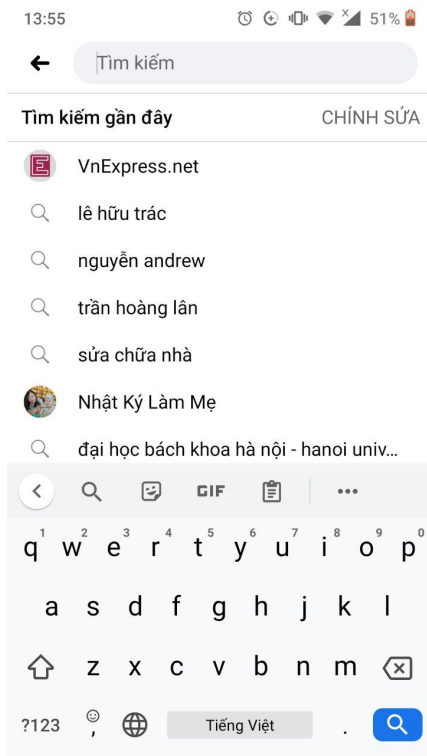
Khi người dùng nhấp vào thanh tìm kiếm, sẽ hiện danh sách các tìm kiếm gần đây.

Danh sách này sẽ được giới hạn tối đa 20 phần tử và sẽ chỉ lưu những tìm kiếm gần nhất.

Nên có một danh sách tự lưu ở client để cập nhật cho nhanh chóng nhất



Giao diện tìm kiếm (6)

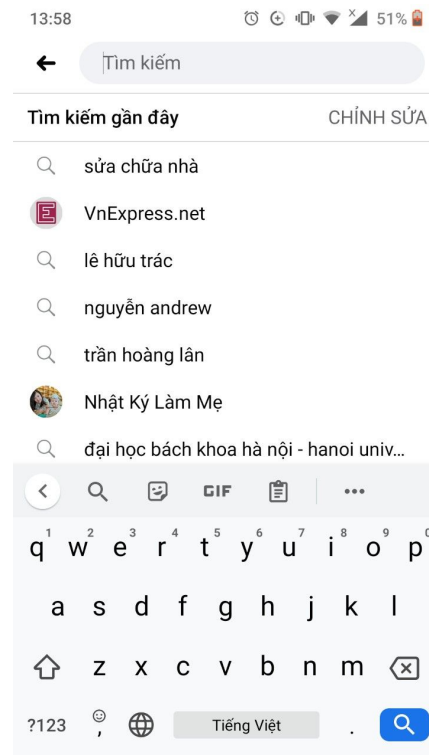


Khi người dùng nhấp vào thanh tìm kiếm, sẽ hiện danh sách các tìm kiếm gần đây.

Danh sách này sẽ được giới hạn tối đa 20 phần tử và sẽ chỉ lưu những tìm kiếm gần nhất.

Nên có một danh sách tự lưu ở client để cập nhật cho nhanh chóng nhất

Nếu tìm kiếm từ khóa cũ thì hệ thống tự cập nhật lại thứ tự



Giao diện tìm kiếm (7)



Việc tìm kiếm ở ứng dụng, sẽ tìm ở trong tên người dùng, trạng thái, bài viết, bình luận...

Nói chung tất cả những nơi có chữ trừ chữ trong hình ảnh

Như đã thấy ở hình bên trái là bài viết có người chủ nhân trùng tên với từ khóa

Ở hình bên phải, là bình luận gần khớp với kết quả tìm kiếm



Giao diện tìm kiếm (8)



Tất nhiên ứng dụng của sinh viên không cần phải hiển thị rõ ràng về bình luận trùng khớp như Facebook

Chỉ cần hiển thị bài viết được server trả về

Chú ý rằng Facebook có nhiều tab của kết quả, ứng dụng của sinh viên chỉ hiện một tab duy nhất (là bài viết)



Giao diện tìm kiếm (9)



Ứng dụng vẫn cung cấp đầy đủ tính năng pull up và các loading khi chưa có kết quả trả về của server.

Chức năng pull down có thể không cần làm (như Facebook)



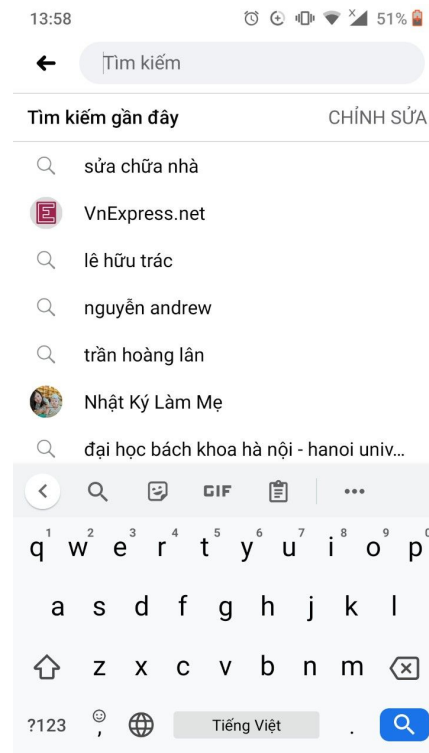
Giao diện tìm kiếm (10)



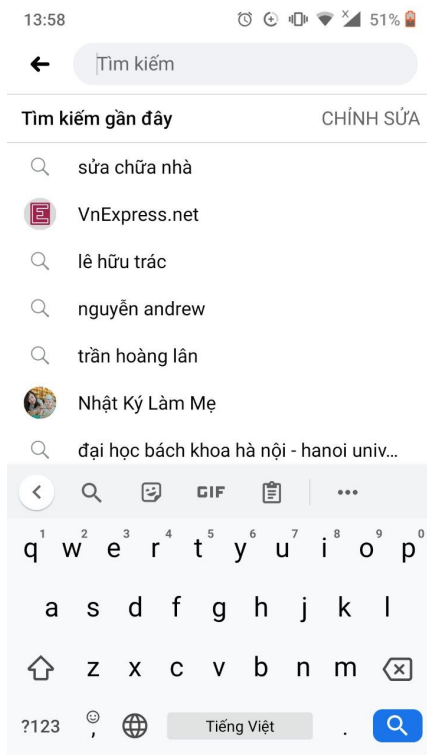
Khi người dùng nhấn vào nút X ở góc bên phải của thanh tìm kiếm thì ứng dụng sẽ xóa đi từ khóa tìm kiếm và hiển thị popup lịch sử che đi kết quả.

Không cần có tùy chọn liên quan đến bộ lọc (góc trên cùng ở tay phải)

Popup này vẫn cần có tùy chọn “CHỈNH SỬA” để xóa đi các tìm kiếm cũ.



Giao diện tìm kiếm (11)



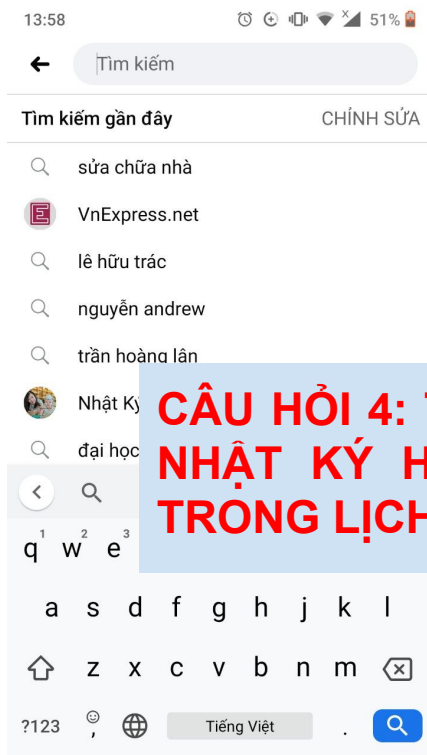
Khi người dùng nhấn vào nút X để xóa từng mục hoạt động trong “Nhật ký hoạt động”.

Thì mục hoạt động đó sẽ bị xóa. Facebook vẫn giữ được các hoạt động khác cùng từ khóa nhưng từ khóa đó biến mất trong danh sách lịch sử tìm kiếm (?)

Để đơn giản hệ thống của SV xóa một mục trong Nhật ký hoạt động thì cũng xóa các tìm kiếm cùng từ khóa trong Nhật ký đó.



Giao diện tìm kiếm (11)



Khi người dùng nhấn vào nút X để xóa từng mục hoạt động trong “Nhật ký hoạt động”.

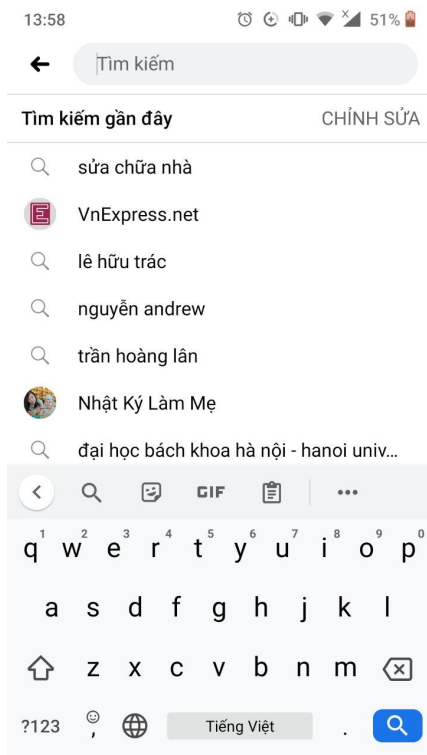
Thì mục hoạt động đó sẽ bị xóa. Facebook vẫn giữ được các hoạt động khác cùng từ khóa nhưng từ khóa đó biến mất trong

CÂU HỎI 4: THEO EM LIỆU CÓ CÁCH NÀO CHỈ XÓA MỘT MỤC TRONG NHẬT KÝ HOẠT ĐỘNG, VẪN GIỮ CÁC MỤC KHÁC NHƯNG ẨN ĐI TRONG LỊCH SỬ TÌM KIẾM?

trong Nhật ký hoạt động thì cũng xóa các tìm kiếm cùng từ khóa trong Nhật ký đó.



Giao diện tìm kiếm (12)



Nhìn vào giao diện bên phải ta sẽ thấy nhiều tìm kiếm giống nhau về từ khóa nhưng khác biệt nhau về thời gian.

Như vậy ở giao diện bên phải, ứng dụng phải ghép các lịch sử tìm kiếm trùng nhau về từ khóa, khác nhau về thời điểm.

Vậy trang “Nhật ký hoạt động” sẽ là một trang mới hoặc một popup mới



Giao diện tìm kiếm (13)

14:38 

← Nhặt ký hoạt động

Xóa các tìm kiếm

7 Tháng 8 2020

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "sửa chữa nhà" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "sửa chữa nhà" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "sửa chữa nhà" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "VnExpress.net" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "vnexpress.net" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

6 Tháng 8 2020

Trong popup chỉnh sửa tìm kiếm này của Facebook không có chức năng ghim lại thời điểm của tìm kiếm khi người dùng cuộn lên.

KHÔNG bắt buộc nhưng các nhóm có thể tìm hiểu về việc ghim thời điểm này

GIAO DIỆN CÓ GHIM



14:38



← Nhặt ký hoạt động

Xóa các tìm kiếm

7 Tháng 8 2020

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "sửa chữa nhà" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "VnExpress.net" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "vnexpress.net" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

6 Tháng 8 2020

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "lê hữu trác" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "nguyễn andrew" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

GIAO DIỆN CỦA FACEBOOK



14:43



← Nhặt ký hoạt động

Xóa các tìm kiếm

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "sửa chữa nhà" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "sửa chữa nhà" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "VnExpress.net" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "vnexpress.net" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

6 Tháng 8 2020

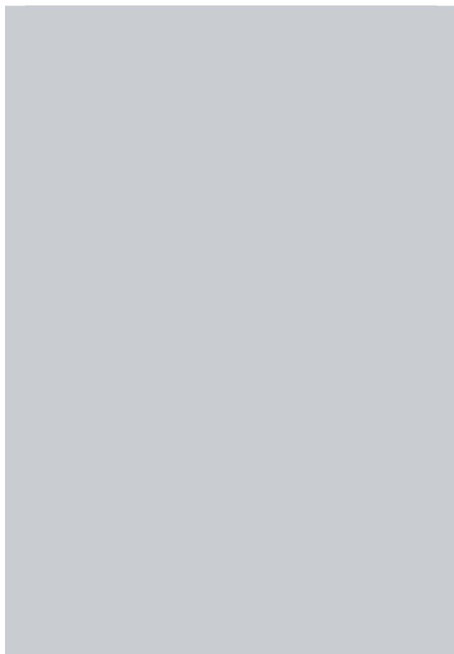
 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "lê hữu trác" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

 Bạn đã tìm kiếm trên Facebook "nguyễn andrew" 
 Chỉ mình tôi • Đã ẩn khỏi dòng thời gian

Giao diện tìm kiếm (14)

18:11 

← Nhật ký hoạt động



Sau khi xóa hết danh sách tìm kiếm sẽ có kết quả như hai hình ở bên trái và bên phải

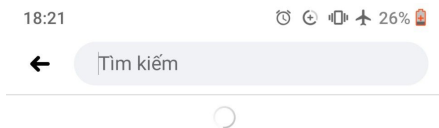
18:12 

←



Hãy nhập vài từ để tìm kiếm trong Facebook.

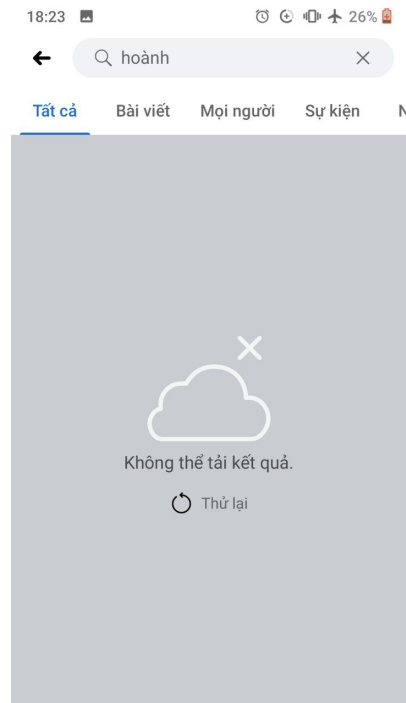
Giao diện tìm kiếm (15)



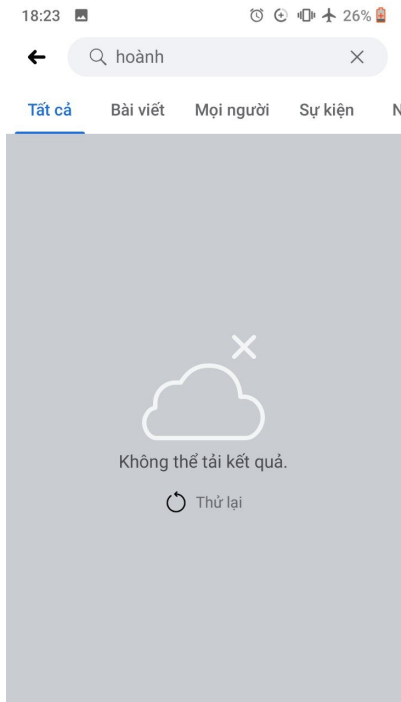
Nếu không có kết nối mạng thì không thể lấy được danh sách các lịch sử tìm kiếm (hình bên trái)

Nếu đã hiện được lịch sử tìm kiếm nhưng khi bắt đầu tìm kiếm với từ khóa **MỚI** (chưa tìm kiếm bao giờ) mà không có kết nối mạng thì hệ thống sẽ không hiện lên danh sách nào cả.

Tất nhiên nhấn “Thử lại” thì ứng dụng sẽ cố gửi yêu cầu một lần nữa

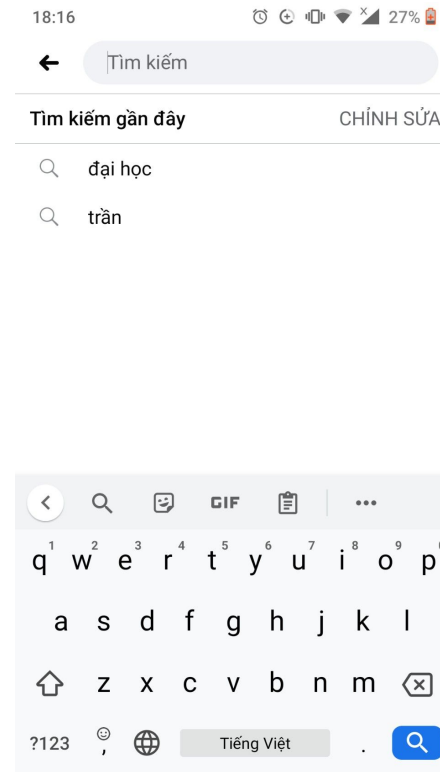


Giao diện tìm kiếm (16)

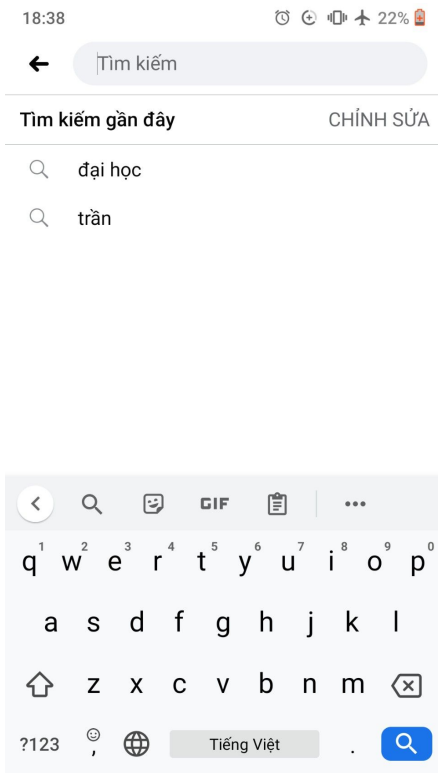


Do từ khóa “hoành” được tìm kiếm khi ứng dụng không có kết nối mạng nên server không biết đến lượt tìm kiếm này

Nếu thoát ứng dụng, vào lại phần tìm kiếm thì lịch sử tìm kiếm sẽ không có kết quả này để gợi ý.



Giao diện tìm kiếm (17)

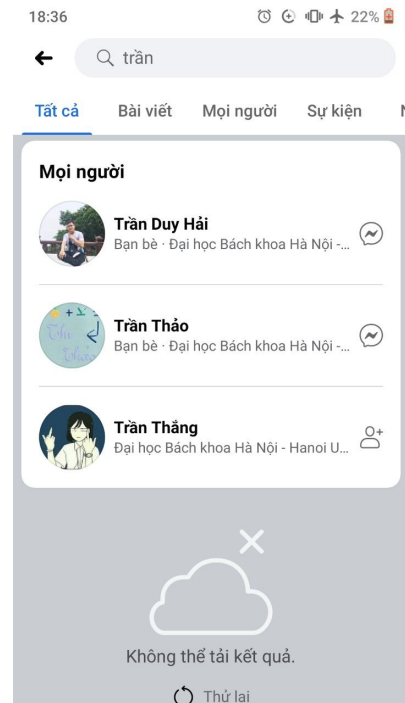


Nếu không có kết nối mạng thì không thể lấy được danh sách các lịch sử tìm kiếm (hình bên trái)

Nếu đã hiện được lịch sử tìm kiếm nhưng khi bắt đầu tìm kiếm với từ khóa (trong lịch sử tìm kiếm) mà không có kết nối mạng thì FACEBOOK sẽ vẫn hiện lên một số.

Chứng tỏ Facebook có lưu cache tìm kiếm

Để đơn giản, ứng dụng của sinh viên không cần phải thực hiện chức năng này



Giao diện tìm kiếm (18)



Một cách tìm kiếm nhanh chóng thay cho gõ từ khóa là nhấn vào Hashtag, việc đó sẽ chuyển sang trang tìm kiếm các bài viết có Hashtag cùng tên.

Chú ý việc chuyển như vậy không khiến Hashtag có mặt trong danh sách lịch sử tìm kiếm hoặc Nhật ký hoạt động (của tìm kiếm)



HẾT TUẦN 6